

HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA HỒ CHÍ MINH

HOÀNG LONG

**PHƯƠNG THỨC LÃNH ĐẠO, CẦM QUYỀN
CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN TRUNG QUỐC VÀ MỘT SỐ
GỢI MỞ ĐỐI VỚI ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**

TÓM TẮT LUẬN ÁN TIẾN SĨ

NGÀNH: CHÍNH TRỊ HỌC

Mã số: 9310201

HÀ NỘI - 2026

Công trình được hoàn thành tại
Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

Người hướng dẫn khoa học: 1. GS.TSKH. Phan Xuân Sơn



2. TS. Trần Ánh Tuyết



Phản biện 1:

.....

Phản biện 2:

.....

Phản biện 3:

.....

**Luận án sẽ được bảo vệ trước Hội đồng chấm luận án cấp Học viện
hợp tại Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh**

Vào hồi..... giờ..... ngày..... tháng..... năm 20.....

**Có thể tìm hiểu luận án tại: Thư viện Quốc gia và
Thư viện Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh**

MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

Trong khoa học chính trị hiện đại, vấn đề đảng chính trị và phương thức thực thi quyền lực của đảng cầm quyền là nội dung quan trọng để lý giải cơ chế vận hành của hệ thống chính trị và năng lực quản trị quốc gia. Về phương diện lịch sử - thể chế, đảng chính trị là thiết chế hình thành trong bối cảnh phát triển của đời sống chính trị hiện đại, gắn với quá trình tổ chức và thực thi quyền lực chính trị. Từ góc độ thể chế, đảng cầm quyền giữ vai trò lãnh đạo, chi phối hệ thống chính trị, đặc biệt là nhà nước; thông qua nhà nước và bằng các thiết chế quyền lực nhà nước để thực hiện mục tiêu, chiến lược chính trị của mình, đồng thời vận hành quyền lực theo những nguyên tắc và phương thức khác nhau tùy thuộc điều kiện quốc gia và tương quan lực lượng chính trị - xã hội.

Ở các nước xã hội chủ nghĩa, đảng cộng sản cầm quyền giữ vai trò đặc thù, vừa là trung tâm định hướng chính trị, vừa là hạt nhân tổ chức quyền lực, bảo đảm sự thống nhất giữa mục tiêu phát triển và hiệu lực quản trị. Trên nền tảng lý luận Mác - Lênin, chính đảng của giai cấp công nhân tổ chức lực lượng và định hướng đấu tranh cách mạng; khi trở thành đảng cầm quyền, trọng tâm hoạt động của Đảng là lãnh đạo xây dựng, tổ chức và quản trị nhà nước, trong đó vấn đề then chốt không chỉ là “lãnh đạo cái gì” mà còn là “lãnh đạo như thế nào”. Nếu nhận thức và vận dụng không phù hợp phương thức lãnh đạo, cầm quyền sẽ nảy sinh các hệ quả tiêu cực như

chồng chéo chức năng giữa đảng và nhà nước, bao biện làm thay, làm suy giảm hiệu lực quản trị và ảnh hưởng đến tính chính danh của đảng cầm quyền.

Trong số các đảng cộng sản cầm quyền hiện nay, Đảng Cộng sản Trung Quốc là trường hợp đáng chú ý. Từ sau Đại hội XVIII năm 2012 đến nay, đặc biệt dưới sự lãnh đạo của Tổng Bí thư Tập Cận Bình, Đảng Cộng sản Trung Quốc đã đẩy mạnh xây dựng Đảng toàn diện, tăng cường sự lãnh đạo tập trung, thống nhất; thúc đẩy quản trị Đảng nghiêm minh toàn diện; đẩy mạnh kiểm tra, giám sát, phòng, chống tham nhũng; đồng thời tăng cường thể chế hóa vai trò lãnh đạo của Đảng trong toàn bộ hệ thống chính trị và quản trị quốc gia. Những điều chỉnh này không chỉ mang tính kỹ thuật tổ chức quyền lực, mà còn phản ánh sự thay đổi trong nhận thức về phương thức cầm quyền của một đảng cộng sản trong điều kiện mới. Nhiều nội dung được xác lập trong giai đoạn này, như tăng cường vai trò lãnh đạo toàn diện của Đảng, nhấn mạnh chỉnh đốn Đảng, coi trọng kiểm soát quyền lực, nâng cao năng lực cầm quyền và gắn phương thức lãnh đạo với yêu cầu hiện đại hóa quản trị quốc gia, vẫn tiếp tục được duy trì và phát triển trong giai đoạn sau. Nghiên cứu kinh nghiệm của Đảng Cộng sản Trung Quốc không chỉ có ý nghĩa phản ánh một giai đoạn lịch sử cụ thể, mà còn cho phép nhận diện đầy đủ hơn những xu hướng mang tính dài hạn trong phương thức lãnh đạo, cầm quyền trong bối cảnh mới của quản trị quốc gia, chuyển đổi mô hình phát triển và điều chỉnh quan hệ giữa Đảng với

Nhà nước, xã hội. Thực tế cho thấy, kinh nghiệm của Đảng Cộng sản Trung Quốc không thể được tiếp cận như một mô hình để sao chép. Giá trị của việc nghiên cứu trường hợp này trước hết nằm ở khả năng cung cấp thêm cơ sở so sánh, giúp nhận diện rõ hơn những vấn đề lý luận và thực tiễn của phương thức lãnh đạo, cầm quyền trong điều kiện đảng cộng sản cầm quyền. Trên cơ sở đó, có thể rút ra những gợi mở có chọn lọc đối với Việt Nam, phù hợp với điều kiện chính trị, pháp lý, lịch sử và văn hóa của đất nước.

Từ những lý do trên, tác giả lựa chọn đề tài ***“Phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng Cộng sản Trung Quốc và một số gợi mở đối với Đảng Cộng sản Việt Nam”*** làm luận án tiến sĩ ngành Chính trị học, góp phần cung cấp cơ sở so sánh để nhận diện yêu cầu đổi mới phương thức lãnh đạo, cầm quyền ở Việt Nam trong điều kiện xây dựng Nhà nước pháp quyền và hiện đại hóa quản trị quốc gia.

Chương 1

TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN

1.1. Những công trình nghiên cứu dưới góc độ lý luận về phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng Cộng sản

Các công trình nghiên cứu bằng tiếng Anh, tiếng Trung Quốc và tiếng Việt đã cung cấp nền tảng lý luận quan trọng về đảng lãnh đạo, đảng cầm quyền, vai trò của chính đảng kiểu mới, năng lực cầm quyền và phương thức thực thi quyền lực của đảng cộng sản. Một số nghiên cứu nhấn mạnh cơ sở Mác - Lênin của vai trò lãnh đạo đảng cộng sản, khẳng định sự cần thiết phải kiên định nền tảng tư tưởng, đồng thời đổi mới phương thức lãnh đạo, cầm quyền trong bối cảnh hiện đại hóa và biến đổi xã hội.

Các nghiên cứu của học giả Trung Quốc đi sâu vào các phạm trù như quan niệm cầm quyền, năng lực cầm quyền, cầm quyền khoa học, cầm quyền dân chủ, cầm quyền theo pháp luật, cầm quyền theo Hiến pháp, hiện đại hóa quản trị quốc gia. Những công trình này góp phần xác định cơ sở lý luận của mô hình cầm quyền Trung Quốc, trong đó vai trò lãnh đạo của Đảng được đặt trong quan hệ với Nhà nước pháp trị, quản trị quốc gia và năng lực điều phối xã hội.

Các nghiên cứu ở Việt Nam làm rõ khái niệm Đảng lãnh đạo, Đảng cầm quyền, phân biệt giữa vai trò lãnh đạo chính trị và chức năng quản lý nhà nước, đồng thời nhấn mạnh yêu cầu đổi mới phương thức lãnh đạo, cầm quyền nhằm khắc phục bao biện, làm

thay hoặc buông lỏng lãnh đạo. Đây là nguồn tư liệu quan trọng để luận án xây dựng khung khái niệm và tiếp cận vấn đề từ góc độ chính trị học.

1.2. Những công trình nghiên cứu về thực trạng phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng Cộng sản Trung Quốc hiện nay

Các công trình về thực trạng phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng Cộng sản Trung Quốc tập trung vào các nội dung như mô hình quản trị lấy Đảng làm trung tâm, tăng cường vai trò hạt nhân lãnh đạo, quản trị Đảng nghiêm minh toàn diện, kiểm tra giám sát, phòng chống tham nhũng, xây dựng đội ngũ cán bộ, phát triển tổ chức Đảng trong doanh nghiệp và xã hội, cũng như hiện đại hóa quản trị quốc gia.

Một số nghiên cứu bằng tiếng Anh đánh giá quá trình tập trung hóa quyền lực dưới thời Tập Cận Bình, sự gia tăng vai trò của Đảng trong quản trị nhà nước và xã hội, đồng thời chỉ ra những vấn đề đặt ra về pháp quyền, kiểm soát quyền lực và khả năng bền vững của hệ thống. Các công trình bằng tiếng Trung nhấn mạnh tính chính thống của mô hình cầm quyền Trung Quốc, coi cầm quyền khoa học, dân chủ và theo pháp luật là định hướng hoàn thiện phương thức cầm quyền.

1.3. Những công trình nghiên cứu về một số gợi mở từ phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng Cộng sản Trung Quốc đối với Đảng Cộng sản Việt Nam

Nhiều công trình nghiên cứu đã bước đầu rút ra các bài học tham khảo từ Trung Quốc đối với Việt Nam, nhất là trong xây dựng

Đảng, phát triển đảng viên, quản trị Đảng nghiêm minh, công tác cán bộ, kiểm tra giám sát, phòng chống tham nhũng, phát huy dân chủ và xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa. Các nghiên cứu này có giá trị tham khảo, nhưng phần lớn còn tập trung vào từng lĩnh vực cụ thể, chưa xây dựng được một phân tích toàn diện về phương thức lãnh đạo, cầm quyền như một chỉnh thể.

1.4. Giá trị của các công trình nghiên cứu và những vấn đề đặt ra luận án cần tiếp tục nghiên cứu

Tổng quan cho thấy các nghiên cứu đã cung cấp cơ sở lý luận, thực tiễn và tư liệu quan trọng, nhưng vẫn còn khoảng trống. Thứ nhất, nhiều công trình dừng ở bình diện lý luận chung, chưa phân tích sâu mối quan hệ giữa phương thức lãnh đạo và phương thức cầm quyền trong điều kiện hiện đại hóa quản trị quốc gia. Thứ hai, các nghiên cứu về Trung Quốc thường mô tả từng mặt riêng lẻ, chưa làm rõ cơ chế vận hành tổng thể của phương thức lãnh đạo, cầm quyền giai đoạn 2012-2025. Thứ ba, những gợi mở đối với Việt Nam còn phân tán, chưa được đặt trong yêu cầu đổi mới phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng Cộng sản Việt Nam hiện nay.

Trên cơ sở đó, luận án tiếp tục nghiên cứu ba vấn đề: hệ thống hóa lý luận về phương thức lãnh đạo, cầm quyền của đảng cộng sản; phân tích thực trạng phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng Cộng sản Trung Quốc từ năm 2012 đến năm 2025; và rút ra những giá trị gợi mở có chọn lọc đối với Đảng Cộng sản Việt Nam.

Chương 2

MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VỀ PHƯƠNG THỨC LÃNH ĐẠO, CẦM QUYỀN CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN

2.1. Khái niệm, nội dung phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng Cộng sản

Luận án xác định phương thức lãnh đạo của Đảng Cộng sản là tổng hợp các phương pháp, hình thức, cơ chế và biện pháp mà Đảng sử dụng để tác động tới hệ thống chính trị và đời sống xã hội nhằm thực hiện mục tiêu chính trị của mình. Trong điều kiện Đảng cầm quyền, phương thức lãnh đạo có bản chất định hướng chiến lược, thể hiện ở năng lực xác lập ý chí chính trị, hoạch định mục tiêu phát triển, tổ chức lực lượng và tạo sự thống nhất trong nhận thức, ý chí, hành động.

Nội dung phương thức lãnh đạo bao gồm: lãnh đạo bằng công tác chính trị; lãnh đạo bằng công tác tư tưởng; lãnh đạo bằng đạo đức và nêu gương; lãnh đạo bằng công tác tổ chức, cán bộ; lãnh đạo bằng kiểm tra, giám sát. Lãnh đạo bằng công tác chính trị giữ vai trò xác lập đường lối, cương lĩnh, chiến lược phát triển và định hướng các vấn đề lớn. Lãnh đạo bằng công tác tư tưởng bảo đảm nền tảng lý luận và sự thống nhất ý chí. Lãnh đạo bằng đạo đức và nêu gương tạo uy tín chính trị, củng cố tính chính danh đạo đức. Lãnh đạo bằng tổ chức, cán bộ chuyển hóa đường lối thành năng lực thực thi. Lãnh đạo

bằng kiểm tra, giám sát bảo đảm kỷ luật, kỷ cương và kiểm soát quyền lực trong Đảng.

Phương thức cầm quyền của Đảng Cộng sản được hiểu là tổng thể các hình thức, cơ chế và công cụ mà Đảng sử dụng để thực hiện vai trò cầm quyền khi đã nắm chính quyền nhà nước. Nếu phương thức lãnh đạo thiên về định hướng chính trị, thì phương thức cầm quyền thiên về tổ chức, vận hành và kiểm soát quyền lực nhà nước. Cầm quyền chỉ xuất hiện khi Đảng đã nắm chính quyền và thực hiện vai trò của mình thông qua Nhà nước, pháp luật, chính sách, bộ máy công quyền và đội ngũ cán bộ.

Nội dung phương thức cầm quyền bao gồm: tổ chức và vận hành bộ máy nhà nước; cử đảng viên giữ các vị trí quan trọng trong bộ máy nhà nước; thể chế hóa cương lĩnh, đường lối thành pháp luật và chính sách; lãnh đạo tổ chức thực thi chính sách nhà nước; thống nhất lãnh đạo công tác cán bộ trong hệ thống chính trị; kiểm tra, giám sát việc thực thi quyền lực. Đây là những nội dung giúp chuyển hóa vai trò lãnh đạo chính trị thành hiệu lực quản trị quốc gia.

Luận án khẳng định phương thức lãnh đạo và phương thức cầm quyền là hai phạm trù thống nhất nhưng không đồng nhất. Lãnh đạo là tiền đề chính trị của cầm quyền, còn cầm quyền là điều kiện hiện thực hóa vai trò lãnh đạo trong đời sống nhà nước và xã hội. Nếu đồng nhất lãnh đạo với cầm quyền sẽ dễ dẫn đến tình trạng chòng chéo giữa Đảng và Nhà nước, bao biện làm thay hoặc làm suy giảm

hiệu lực quản lý nhà nước. Nếu tách rời hai phương thức, vai trò định hướng chính trị của Đảng có thể bị suy giảm trong quá trình quản trị quốc gia.

2.2. Phương thức lãnh đạo và phương thức cầm quyền của Đảng Cộng sản Trung Quốc - Cơ sở chính trị và pháp lý

Khung phân tích của luận án xem xét phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng Cộng sản Trung Quốc trên bốn phương diện: cơ sở chính trị, cơ sở pháp lý, cơ sở thực tiễn và cơ chế vận hành cụ thể trong hệ thống Đảng - Nhà nước - xã hội. Các tiêu chí đánh giá gồm mức độ thống nhất giữa định hướng chính trị và hoạt động nhà nước, mức độ thể chế hóa vai trò lãnh đạo, năng lực tổ chức thực thi, năng lực kiểm soát quyền lực và khả năng thích ứng của hệ thống.

2.3. Những yếu tố ảnh hưởng đến việc xác lập và triển khai phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng Cộng sản

Luận án xác định những yếu tố ảnh hưởng đến việc xác lập và triển khai phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng Cộng sản bao gồm: điều kiện kinh tế - xã hội và yêu cầu phát triển; cấu trúc hệ thống chính trị và mức độ hoàn thiện pháp luật; tổ chức đảng, đội ngũ cán bộ và quan hệ với nhân dân; môi trường quốc tế và điều kiện khoa học công nghệ.

Chương 3

PHƯƠNG THỨC LÃNH ĐẠO, CẦM QUYỀN CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN TRUNG QUỐC TỪ NĂM 2012 ĐẾN NĂM 2025

3.1. Bối cảnh quốc tế và trong nước tác động phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng Cộng sản Trung Quốc từ năm 2012 đến năm 2025

Từ năm 2012 đến năm 2025, phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng Cộng sản Trung Quốc chịu tác động mạnh mẽ của bối cảnh quốc tế và trong nước. Ở bên ngoài, cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn, sự dịch chuyển trật tự thế giới theo hướng đa cực, cạnh tranh công nghệ, biến đổi chuỗi cung ứng và các thách thức an ninh phi truyền thống đặt Trung Quốc trước yêu cầu tăng cường điều phối chiến lược, bảo đảm an ninh phát triển và nâng cao năng lực thích ứng của hệ thống chính trị.

Ở bên trong, các nhiệm vụ lịch sử như hiện thực hóa “Giấc mơ Trung Quốc”, mục tiêu “Hai trăm năm”, hiện đại hóa quản trị quốc gia, phòng chống tham nhũng, duy trì ổn định chính trị, xử lý bất bình đẳng xã hội và thúc đẩy chuyển đổi mô hình phát triển đã tạo áp lực trực tiếp đối với phương thức lãnh đạo, cầm quyền. Trong bối cảnh đó, Đảng Cộng sản Trung Quốc nhấn mạnh hơn sự lãnh đạo tập trung, thống nhất, vai trò hạt nhân lãnh đạo và yêu cầu quản trị Đảng nghiêm minh toàn diện.

3.2. Phương thức lãnh đạo của Đảng Cộng sản Trung Quốc từ năm 2012 đến năm 2025 - Thực trạng và những vấn đề đặt ra

Phương thức lãnh đạo bằng công tác chính trị thể hiện ở việc Trung ương Đảng xác lập các mục tiêu, định hướng chiến lược và thứ tự ưu tiên phát triển cho toàn bộ hệ thống. Các quyết sách về xây dựng Đảng, cải cách thể chế, an ninh quốc gia, phát triển công nghệ, kiểm soát rủi ro tài chính và hiện đại hóa quản trị đều đặt dưới vai trò điều phối của Trung ương Đảng. Sự phát triển của các tiểu tổ lãnh đạo trung ương và các ủy ban trung ương phản ánh xu hướng tăng cường điều phối chính trị trực tiếp đối với các vấn đề chiến lược.

Phương thức lãnh đạo bằng công tác tư tưởng được thể hiện rõ qua việc xác lập và phổ biến Tư tưởng Tập Cận Bình về chủ nghĩa xã hội đặc sắc Trung Quốc trong thời đại mới. Việc đưa hệ tư tưởng này vào Điều lệ Đảng có ý nghĩa không chỉ biểu tượng mà còn là cơ chế chuẩn hóa nền tảng tư tưởng chỉ đạo toàn Đảng. Công tác tư tưởng được triển khai thông qua hệ thống tuyên truyền, giáo dục chính trị, trường Đảng, báo chí, xuất bản và kiểm soát diễn ngôn công cộng, qua đó củng cố sự thống nhất về nhận thức và ý chí chính trị.

Phương thức lãnh đạo bằng đạo đức và nêu gương thể hiện qua việc chỉnh đốn tác phong, thực hiện “tám quy định”, đấu tranh chống “bốn tác phong”, đề cao trách nhiệm nêu gương của cán bộ lãnh đạo. Đạo đức ở đây không chỉ là phẩm chất cá nhân mà là chuẩn mực sử dụng quyền lực, chuẩn mực tác phong công vụ và cơ sở củng cố niềm tin chính trị.

Phương thức lãnh đạo bằng công tác tổ chức và cán bộ giữ vai trò trực tiếp trong chuyển hóa ý chí chính trị thành năng lực thực thi. Đảng Cộng sản Trung Quốc đặt tiêu chuẩn chính trị lên hàng đầu, đồng thời nhấn mạnh năng lực thực hiện nhiệm vụ, liêm chính, trách

nhiệm và kết quả công tác. Việc quy hoạch, đào tạo, luân chuyển, bổ nhiệm và đánh giá cán bộ được vận hành như một hệ thống thống nhất từ trung ương đến địa phương.

Phương thức lãnh đạo bằng kiểm tra, giám sát được đẩy mạnh với quy mô lớn từ sau Đại hội XVIII. Công tác kiểm tra kỷ luật không chỉ nhằm xử lý vi phạm mà còn là cơ chế kiểm soát quyền lực, phòng ngừa suy thoái, củng cố kỷ luật chính trị và tăng cường khả năng tự chỉnh đốn. Cuộc đấu tranh chống tham nhũng được triển khai với cường độ cao, cho thấy kiểm tra, giám sát trở thành một cầu phân thường xuyên của phương thức lãnh đạo.

3.3. Phương thức cầm quyền của Đảng Cộng sản Trung Quốc từ năm 2012 đến năm 2025

Về tổ chức và vận hành bộ máy nhà nước, Đảng Cộng sản Trung Quốc tăng cường khả năng kiểm soát, điều phối bộ máy hành chính và quyền lực nhà nước theo định hướng thống nhất của Trung ương. Quyền lực cầm quyền được thể hiện ở việc Đảng kiểm soát các khâu của chu trình quản trị: xác lập mục tiêu, phân công nhiệm vụ, giám sát tiến độ, đánh giá kết quả và xử lý trách nhiệm. Cơ chế này giúp tăng tính thông suốt trong điều hành từ trung ương đến địa phương.

Trong lĩnh vực kinh tế, Đảng gia tăng mức độ chi phối đối với doanh nghiệp nhà nước và mở rộng sự hiện diện tổ chức trong khu vực tư nhân. Doanh nghiệp nhà nước được xem không chỉ là chủ thể kinh tế mà còn là công cụ thực hiện các chiến lược phát triển quốc

gia. Việc xây dựng tổ chức Đảng trong doanh nghiệp tư nhân phản ánh nỗ lực mở rộng năng lực điều phối xã hội và bảo đảm sự thống nhất chính trị trong nền kinh tế thị trường xã hội chủ nghĩa.

Về thể chế hóa đường lối thành pháp luật và chính sách, giai đoạn 2012-2025 chứng kiến xu hướng hợp hiến hóa, pháp luật hóa vai trò lãnh đạo của Đảng. Sửa đổi Hiến pháp năm 2018, thiết lập Ủy ban Giám sát Quốc gia và hoàn thiện hệ thống quy định nội bộ Đảng cho thấy sự kết hợp giữa quy định Đảng và pháp luật nhà nước trong kiểm soát quyền lực. Đây là bước chuyển từ lãnh đạo chủ yếu bằng định hướng chính trị sang lãnh đạo được ổn định hóa bằng thiết chế và pháp luật.

Về thực thi chính sách, Đảng Cộng sản Trung Quốc sử dụng mạnh mẽ phương thức quản trị theo chiến dịch và quản trị theo mục tiêu. Các chiến dịch chống tham nhũng, xóa đói giảm nghèo, phòng chống Covid-19 và phát triển công nghệ thể hiện năng lực huy động nguồn lực lớn trong thời gian ngắn. Tuy nhiên, mô hình này cũng đặt ra nguy cơ quá tải hành chính, hình thức hóa thành tích và phụ thuộc vào huy động cường độ cao nếu không được thể chế hóa bền vững.

Về công tác cán bộ trong hệ thống chính trị, Đảng Cộng sản Trung Quốc kiểm soát nhân sự như trục trung tâm của năng lực cầm quyền. Cơ chế tuyển chọn, bố trí, luân chuyển, đánh giá, giám sát và xử lý kỷ luật cán bộ được sử dụng để bảo đảm tính thống nhất chính trị, năng lực thực thi và khả năng kiểm soát quyền lực trong toàn hệ thống.

3.4. Thành tựu, hạn chế và những vấn đề đặt ra trong phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng Cộng sản Trung Quốc

Thành tựu: Thứ nhất, tính thống nhất trong lãnh đạo chính trị và điều phối quyền lực được tăng cường, giúp Trung ương Đảng kiểm soát tốt hơn các vấn đề chiến lược và giảm phân tán quyền lực. Thứ hai, mức độ thể chế hóa vai trò lãnh đạo, cầm quyền của Đảng được nâng lên, nhất là thông qua hợp hiến hóa, pháp luật hóa và xây dựng các thiết chế giám sát. Thứ ba, năng lực tổ chức thực thi chính sách trong một số lĩnh vực trọng điểm được nâng cao, thể hiện qua các chương trình giảm nghèo, chống tham nhũng, phòng chống dịch và phát triển công nghệ. Thứ tư, khả năng kiểm soát nội bộ và tự điều chỉnh của đảng cầm quyền được củng cố thông qua chỉnh đốn Đảng, kỷ luật chính trị, đạo đức nêu gương và giám sát quyền lực.

Hạn chế: Một là, áp lực hành chính và nguy cơ quá tải hệ thống khi sử dụng nhiều phương thức quản trị theo mục tiêu và chiến dịch. Hai là, thách thức cân bằng giữa tập trung quyền lực và tính linh hoạt trong thực thi. Ba là, yêu cầu tiếp tục hoàn thiện mối quan hệ giữa Đảng và Nhà nước, giữa quy định nội bộ Đảng với pháp luật nhà nước. Bốn là, vấn đề tính bền vững của năng lực cầm quyền trong dài hạn khi quyền lực tập trung cao, cơ chế phản hồi xã hội có thể bị hạn chế.

Các vấn đề đặt ra gồm: cần phân định đúng giữa phương thức lãnh đạo và phương thức cầm quyền; cần cân bằng giữa tập trung quyền lực và hiệu quả quản trị; cần phân tích phương thức lãnh đạo, cầm quyền gắn với các thiết chế cụ thể; và cần hoàn thiện tiêu chí đánh giá năng lực lãnh đạo, cầm quyền trên cơ sở tính hiệu lực, tính hợp pháp, tính ổn định và tính thích ứng.

Chương 4

NHỮNG GIÁ TRỊ GỢI MỞ TỪ NGHIÊN CỨU PHƯƠNG THỨC LÃNH ĐẠO, CẦM QUYỀN CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN TRUNG QUỐC ĐỐI VỚI ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM HIỆN NAY

4.1. Điểm tương đồng và khác biệt của phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng Cộng sản Trung Quốc và Đảng Cộng sản Việt Nam

Đảng Cộng sản Trung Quốc và Đảng Cộng sản Việt Nam có nhiều điểm tương đồng: đều là chính đảng của giai cấp công nhân, lấy chủ nghĩa Mác - Lênin làm nền tảng tư tưởng; đều có cơ sở xã hội rộng rãi gắn với nhân dân lao động và dân tộc; đều giữ vai trò lãnh đạo trong hệ thống chính trị; đều vận hành trên nguyên tắc tập trung dân chủ; đều đối mặt với nguy cơ tham nhũng, quan liêu, xa dân, suy thoái nội bộ, chống phá tư tưởng và yêu cầu đổi mới phương thức lãnh đạo trong điều kiện hội nhập quốc tế, kinh tế thị trường và chuyển đổi số.

Tuy nhiên, giữa hai đảng cũng có những khác biệt quan trọng. Trung Quốc có quy mô lãnh thổ, dân số, truyền thống chính trị và cấu trúc quản trị đặc thù, dẫn đến xu hướng lãnh đạo trực tiếp, toàn diện và tập trung cao hơn. Việt Nam nhấn mạnh nguyên tắc “Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ”, chú trọng lãnh đạo thông qua đường lối, thể chế, công tác cán bộ, kiểm tra giám sát, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội. Những khác biệt này cho

thấy các kinh nghiệm của Trung Quốc chỉ có giá trị tham khảo có điều kiện, không thể áp dụng máy móc.

4.2. Yêu cầu hoàn thiện phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng Cộng sản Việt Nam hiện nay

Trong bối cảnh quốc tế, trật tự thế giới biến động nhanh, cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn gia tăng, các vấn đề an ninh phi truyền thống, chuyển đổi số, trí tuệ nhân tạo, kinh tế dữ liệu và chuyển đổi xanh tác động sâu sắc đến môi trường lãnh đạo, cầm quyền. Điều đó đòi hỏi Đảng Cộng sản Việt Nam nâng cao năng lực dự báo chiến lược, năng lực hoạch định chính sách dài hạn, năng lực điều phối giữa đối nội, đối ngoại, quốc phòng, an ninh và phát triển kinh tế - xã hội.

Trong bối cảnh trong nước, thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, xây dựng Nhà nước pháp quyền, chuyển đổi số, phân hóa lợi ích xã hội, yêu cầu phòng chống tham nhũng, suy thoái và chống phá tư tưởng đặt ra đòi hỏi đổi mới phương thức lãnh đạo, cầm quyền. Đảng cần chuyển mạnh từ phương thức lãnh đạo thiên về mệnh lệnh hành chính, văn bản và quy trình truyền thống sang phương thức lãnh đạo dựa trên tầm nhìn chiến lược, thể chế minh bạch, dữ liệu tin cậy, bộ máy tinh gọn, cán bộ có năng lực và sự gắn bó mật thiết với nhân dân.

4.3. Những giá trị gợi mở về đổi mới phương thức lãnh đạo, cầm quyền đối với Đảng Cộng sản Việt Nam

Thứ nhất, cần phát triển triết lý lãnh đạo, cầm quyền của Đảng Cộng sản Việt Nam trên cơ sở kiên trì chủ nghĩa Mác - Lênin, tư

tưởng Hồ Chí Minh, đồng thời thường xuyên tổng kết thực tiễn và đổi mới lý luận. Kinh nghiệm Trung Quốc cho thấy một đảng cầm quyền muốn duy trì năng lực lãnh đạo lâu dài phải có khả năng khái quát thực tiễn thành lý luận, sử dụng lý luận để chỉ đạo thực tiễn và tiếp tục điều chỉnh lý luận trong quá trình phát triển. Đối với Việt Nam, điều đó đặt ra yêu cầu làm sâu sắc hơn mô hình “Đảng lãnh đạo - Nhà nước quản lý - Nhân dân làm chủ”, lấy lợi ích của nhân dân làm trung tâm của mọi quyết sách.

Thứ hai, cần thể chế hóa và pháp quyền hóa phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng Cộng sản Việt Nam. Đảng lãnh đạo bằng cương lĩnh, chiến lược, định hướng lớn; Nhà nước quản lý bằng pháp luật và tổ chức thực thi chính sách. Việc thể chế hóa không chỉ là ban hành văn bản, mà phải cụ thể hóa thành quy trình rõ ràng, có phân công trách nhiệm, giám sát, đánh giá và chế tài xử lý. Pháp quyền hóa phương thức lãnh đạo không làm suy giảm vai trò của Đảng, mà bảo đảm mọi hoạt động lãnh đạo đặt trong khuôn khổ Hiến pháp và pháp luật.

Thứ ba, cần phát huy năng lực tự điều chỉnh thể chế trong đổi mới phương thức lãnh đạo, cầm quyền. Trong điều kiện một đảng duy nhất cầm quyền, tự điều chỉnh từ bên trong là cơ chế quan trọng để bảo đảm sức sống, khả năng thích ứng và tính chính danh của hệ thống. Đảng cần chuyển từ tư duy “đúng - sai” sang tư duy “thử nghiệm - điều chỉnh - hoàn thiện”, coi phản hồi xã hội, tổng kết thực tiễn và đánh giá chính sách là nguồn lực để tự đổi mới.

Thứ tư, cần đổi mới phương thức lãnh đạo từ ban hành chính sách sang nâng cao hiệu quả thực thi. Năng lực lãnh đạo không chỉ được đánh giá ở việc đề ra chủ trương đúng mà còn ở khả năng tạo ra kết quả thực tế. Do đó, việc xây dựng nghị quyết cần gắn với tính khả thi, nguồn lực, cơ chế triển khai, giám sát, đánh giá và điều chỉnh. Chính sách phải được đo bằng tác động đối với đời sống nhân dân, doanh nghiệp và sự phát triển quốc gia.

Thứ năm, cần đổi mới phương thức lãnh đạo, cầm quyền bằng công tác tổ chức cán bộ và nâng cao chất lượng cán bộ. Công tác cán bộ phải bảo đảm nguyên tắc Đảng thống nhất lãnh đạo, đồng thời phát huy dân chủ, công khai, minh bạch, cạnh tranh lành mạnh và trách nhiệm giải trình. Cần xây dựng đội ngũ cán bộ đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, ngang tầm nhiệm vụ; kết hợp giữa bản lĩnh chính trị, đạo đức công vụ, năng lực chuyên môn, tư duy đổi mới và khả năng thích ứng trong bối cảnh chuyển đổi số.

Thứ sáu, cần tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng công tác kiểm tra, giám sát, phòng chống tham nhũng, thực hiện quản trị Đảng nghiêm minh. Kinh nghiệm Trung Quốc cho thấy kiểm soát quyền lực là trụ cột của năng lực cầm quyền. Đối với Việt Nam, cần chuyển trọng tâm từ xử lý sang phòng ngừa, cảnh báo sớm; tăng cường kiểm tra từ cơ sở; phối hợp chặt chẽ giữa kiểm tra của Đảng, thanh tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử; đồng thời ứng dụng dữ liệu và chuyển đổi số trong kiểm tra, giám sát.

KẾT LUẬN

Trong tiến trình phát triển của các quốc gia xã hội chủ nghĩa, vấn đề phương thức lãnh đạo và cầm quyền của đảng cộng sản luôn giữ vai trò then chốt, quyết định năng lực lãnh đạo, hiệu lực cầm quyền và tính chính danh của chế độ. Đối với Trung Quốc, kể từ khi tiến hành công cuộc cải cách mở cửa đến nay, Đảng Cộng sản Trung Quốc đã không ngừng đổi mới phương thức lãnh đạo và cầm quyền, từng bước hình thành mô hình “Đảng cầm quyền hiện đại hóa, khoa học, dân chủ và pháp trị”, góp phần tạo nên những thành tựu phát triển vượt bậc, đưa Trung Quốc trở thành nền kinh tế lớn thứ hai thế giới. Trong khi đó, Đảng Cộng sản Việt Nam cũng đang đứng trước yêu cầu đổi mới phương thức lãnh đạo, cầm quyền nhằm nâng cao năng lực lãnh đạo, hiệu lực, hiệu quả quản trị đất nước trong bối cảnh xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN, phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế sâu rộng. Việc nghiên cứu phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng Cộng sản Trung Quốc, rút ra những giá trị tham khảo, gợi mở cho Đảng Cộng sản Việt Nam có ý nghĩa lý luận và thực tiễn quan trọng, góp phần làm sáng tỏ những vấn đề cấp thiết trong quá trình đổi mới phương thức lãnh đạo, bảo đảm vai trò cầm quyền của Đảng trong giai đoạn mới.

Trong nội dung chương 2, luận án đã góp phần làm rõ cơ sở lý luận của hai phạm trù trung tâm là phương thức lãnh đạo và phương

thức cầm quyền trong mô hình đảng cộng sản cầm quyền. Phương thức lãnh đạo được xác định là tổng thể các phương thức mà Đảng sử dụng để định hướng chiến lược, xây dựng nền tảng tư tưởng, tổ chức lực lượng và bảo đảm sự thống nhất chính trị trong hệ thống chính trị. Trong khi đó, phương thức cầm quyền là cách thức Đảng thực hiện quyền lực chính trị thông qua Nhà nước, thông qua pháp luật, thể chế và bộ máy hành chính nhằm hiện thực hóa đường lối, chủ trương thành chính sách và kết quả phát triển cụ thể. Việc phân tích và làm rõ hai phạm trù này có ý nghĩa lý luận quan trọng: nó giúp tránh sự đồng nhất giữa lãnh đạo và quản lý, giữa định hướng chính trị và điều hành hành chính, đồng thời cung cấp một công cụ phân tích có tính hệ thống để đánh giá năng lực cầm quyền của đảng trong điều kiện xây dựng Nhà nước pháp quyền. Luận án đã hệ thống hóa các nội dung cấu thành phương thức lãnh đạo của Đảng Cộng sản gồm: lãnh đạo bằng công tác chính trị; công tác tư tưởng; công tác tổ chức - cán bộ; và công tác kiểm tra, giám sát. Đồng thời, luận án chỉ ra rằng trong điều kiện đảng cầm quyền, các nội dung này chỉ thực sự phát huy hiệu lực khi được thể chế hóa thành cơ chế vận hành cụ thể của Nhà nước và được bảo đảm bằng hệ thống pháp luật. Về phương thức cầm quyền, luận án xác định bốn trụ cột cơ bản: (1) lãnh đạo Nhà nước trên cơ sở hợp hiến, hợp pháp; (2) thể chế hóa đường lối thành pháp luật và chính sách; (3) tổ chức thực thi quyền lực thông qua hệ thống hành chính và đội ngũ cán bộ; (4)

thiết lập cơ chế kiểm soát quyền lực nhằm bảo đảm kỷ luật và tính chính danh của chế độ. Từ đó, luận án khẳng định rằng năng lực cầm quyền của đảng phụ thuộc trực tiếp vào năng lực thể chế hóa, năng lực tổ chức thực thi và năng lực tự chỉnh đốn, tự đổi mới.

Trong nội dung chương 3, luận án tập trung nghiên cứu và làm rõ thực trạng về phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng Cộng sản Trung Quốc từ năm 2012 đến năm 2025: (1) *về phương thức lãnh đạo*, Đảng Cộng sản Trung Quốc đã tăng cường vai trò lãnh đạo toàn diện thông qua việc xác lập nền tảng tư tưởng và định hướng chiến lược cho “thời đại mới”, đồng thời đẩy mạnh công tác chính trị - tư tưởng nhằm bảo đảm sự thống nhất nhận thức và ý chí trong toàn hệ thống chính trị. Phương thức quản trị lấy Đảng làm trung tâm được cụ thể hóa bằng cơ chế tổ chức và điều hành thực tiễn, trong đó các quyết sách của Đảng giữ vai trò định hướng tối cao đối với hoạt động của Nhà nước và xã hội; công tác đạo đức và công tác cán bộ được đặt ở vị trí trụ cột của phương thức lãnh đạo. Việc chuẩn mực hóa văn hóa chính trị, nhấn mạnh các yêu cầu như “tam nghiêm, tam thực”, tiêu chuẩn “vừa hồng vừa chuyên” và cơ chế nêu gương người đứng đầu cho thấy nỗ lực tái tạo tính chính danh đạo đức của đội ngũ cán bộ, đảng viên. Song song với đó, chiến dịch chống tham nhũng được triển khai như một quá trình “tự cách mạng”, góp phần củng cố kỷ luật nội bộ và tăng cường niềm tin chính trị. Kiểm soát nhân sự không chỉ giới hạn trong khu vực

nhà nước mà còn mở rộng sang khu vực tư nhân, phản ánh xu hướng gia tăng năng lực điều phối toàn diện của Đảng. (2) *Về phương thức cầm quyền*, Đảng Cộng sản Trung Quốc đẩy mạnh kiểm soát và điều phối bộ máy nhà nước theo hướng tập trung, thống nhất. Cơ chế gắn kết chặt chẽ giữa quyền lãnh đạo chính trị và quyền hành pháp tạo ra sự thống nhất cao giữa định hướng và thực thi. Đặc biệt, quá trình thể chế hóa vai trò lãnh đạo của Đảng thông qua pháp luật được tăng cường, đánh dấu bước chuyển từ lãnh đạo bằng định hướng sang lãnh đạo bằng chuẩn mực pháp lý, qua đó củng cố tính chính danh hợp hiến của quyền lực chính trị. Quản trị theo chiến dịch nổi lên như một phương thức cầm quyền đặc thù trong giai đoạn này.

Trong giai đoạn 2012-2025, phương thức lãnh đạo, cầm quyền Đảng Cộng sản Trung Quốc đã có sự điều chỉnh, chuyển biến và được củng cố với quyền lực hạt nhân, tăng cường tính liêm chính nội bộ, nâng cao năng lực thể chế và khả năng ứng phó khủng hoảng và biến đổi phức tạp của tình hình quốc tế. Tuy nhiên, những hạn chế như xu hướng tập trung quyền lực cao độ, nguy cơ hình thức hóa thể chế hoặc thiếu cơ sở thực chứng trong hoạch định chính sách cho thấy yêu cầu tiếp tục thể chế hóa “tự cách mạng”, khoa học hóa quản trị và cân bằng giữa thống nhất quyền lực với tính đa dạng có kiểm soát. Năng lực tự điều chỉnh và tự đổi mới vì vậy trở thành yếu tố quyết định tính bền vững lâu dài của phương thức lãnh đạo,

cầm quyền của Đảng Cộng sản Trung Quốc trong thời kỳ tiếp theo nhằm duy trì tính chính danh và hiệu lực cầm quyền lâu dài.

Trong nội dung chương 4, luận án nghiên cứu, phân tích và làm rõ những giá trị gợi mở đổi mới phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng Cộng sản Việt Nam. Luận án đã tiến hành so sánh, đối chiếu điểm tương đồng và khác biệt về phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng Cộng sản Việt Nam và Đảng Cộng sản Trung Quốc làm cơ sở khoa học cho việc rút ra những giá trị gợi mở về đổi mới phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng Cộng sản Việt Nam phù hợp với điều kiện cụ thể của Việt Nam. Đồng thời, luận án đã phân tích và làm rõ bối cảnh quốc tế và trong nước và những yêu cầu đặt ra về đổi mới phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng Cộng sản Việt Nam hiện nay. Từ đó luận án đã phân tích và làm rõ những giá trị gợi mở về đổi mới phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng Cộng sản Việt Nam, bao gồm: phát triển triết lý lãnh đạo, cầm quyền của Đảng Cộng sản Việt Nam trên cơ sở kiên trì Chủ nghĩa Mác - Lênin và không ngừng tổng kết thực tiễn và đổi mới lý luận; thể chế hóa và pháp quyền hóa phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng Cộng sản Việt Nam; phát huy năng lực tự điều chỉnh thể chế trong đổi mới phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng Cộng sản Việt Nam hiện nay; đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng: Từ ban hành chính sách đến nâng cao hiệu quả thực thi; đổi mới phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng bằng công tác tổ chức

cán bộ và nâng cao chất lượng cán bộ; tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát phòng chống tham nhũng thực hiện quản trị Đảng nghiêm minh; nhận diện rủi ro “dân chủ hình thức” trong phát huy nền dân chủ xã hội chủ nghĩa thực hiện tính chính danh và chiến lược cầm quyền lâu dài của Đảng Cộng sản Việt Nam.

DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU ĐÃ CÔNG BỐ CỦA TÁC GIẢ CÓ LIÊN QUAN ĐẾN LUẬN ÁN

1. Hoàng Long (2025), “Đổi mới và nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát trong phòng, chống tham nhũng - Kinh nghiệm từ Trung Quốc và gợi ý cho Việt Nam”, Tạp chí Quản lý nhà nước điện tử.
2. Hoàng Long (2026), “Tăng cường phòng, chống tham nhũng, lãng phí trong vận hành chính quyền địa phương hai cấp hiện nay”, Tạp chí Quản lý nhà nước điện tử.
3. Hoàng Long (2026), “Đổi mới phương thức cầm quyền của Đảng Cộng sản Trung Quốc: Kinh nghiệm và giá trị tham chiếu cho Việt Nam”, Tạp chí Thanh niên, số 95, tháng 4/2026, tr. 36-38.
4. Hoàng Long (2026), “Phát huy vai trò của đội ngũ cán bộ cấp chiến lược trong nâng cao năng lực cầm quyền của Đảng”, Tạp chí Thanh niên, số 95, tháng 4/2026, tr. 42-44.